

TỈNH ĐẮK NÔNG

THỐNG KÊ ĐVHC CẤP XÃ KHÔNG THỰC HIỆN SẮP XẾP
(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã năm 2025)

STT	Tên ĐVHC	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Yếu tố đặc thù
		Diện tích (Km2)	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)			
	1	2	3	4	5	6	7	8
I.	HUYỆN ĐẮK GLONG	539,6		30.612				
1	Xã Quảng Hòa	85,4	85,4	8.594	172	x		Xã biệt lập, DTTS 88,9 %
2	Xã Quảng Sơn	454,2	454,2	22.018	440	x		
II.	HUYỆN TUY ĐỨC	558,8		11.168				
3	Xã Quảng Trục	558,8	558,8	11.168	223,4	x		Xã biên giới